

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TPHCM
TRƯỜNG THPT TRƯỜNG CHINH

Phần II. XÂY DỰNG MA TRẬN VÀ BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ

Thông tin chung

- **MC (Multiple Choice):** Câu trắc nghiệm nhiều chọn lựa (**câu 4-1**): Mỗi câu MC được xem như một lệnh hỏi 0,25 điểm
- **YN (Yes/No Question):** Câu tổ hợp 4 ý (câu) trắc nghiệm đúng/sai (**câu 4-4**): Tổng điểm làm đúng cả 4 ý (câu): 1,0 điểm, nếu làm đúng 1, 2, 3, 4 ý bất kì tương ứng sẽ được 0,1; 0,25; 0,5; 1 điểm. Mỗi câu YN hỏi đủ 3 cấp độ tư duy với phân phối các mức tương ứng là: *Biết, Biết, Hiểu, Vận dụng*. Mỗi câu 4-4 được xem như có 4 lệnh hỏi, mỗi lệnh hỏi 0,25 điểm về lí thuyết.
- **ES (Essay - Tự luận):** Câu tự luận có số điểm 0,75/1 câu nên tương đương với 3 lệnh hỏi (3 câu MC). Câu hỏi hoặc bài tập thực hành được xếp vào loại câu tự luận.

Trong ma trận đề, đơn vị tính là số lệnh hỏi và được chú thích bởi câu hỏi trong đề. Ví dụ : 3 MC(1,2,3) nghĩa là 3 lệnh hỏi tương ứng với 3 câu MC: Câu 1, Câu 2 và Câu 3; YN(1a, 1b), YN(1c), YN(1d) nghĩa là 4 lệnh hỏi của một câu tổ hợp 4 ý đúng sai (Câu 1 gồm 4 ý: a, b, c, d).

1. TIN HỌC LỚP 10

1.1. Ma trận đề kiểm tra định kì môn Tin học lớp 10

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 -NH 2024-2025

LỚP 10. THỜI GIAN: 45 PHÚT

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ-NLC			TNKQ-ĐS			Tự luận						
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
1	CHỦ ĐỀ 5 GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VỚI SỰ TRỢ GIÚP CỦA MÁY TÍNH	Bài 24: Xâu kí tự	2 (1,2)	2 (3,4)								2	2		10% 1
		Bài 25: Một số lệnh làm việc với xâu kí tự	3 (5,6,7)	3 (8,9,10)		2 (1a,1b)	1 (1c)	1 (1d)			1	5	4	4	32.5% 3.25
		Bài 26: Hàm trong Python	3 (11,12,13)	2 (14,15)		2 (2a,2b)	1 (2c)	1 (2d)			1	5	3	4	30% 3
		Bài 27: Tham số của hàm	2 (16,17)	2 (18,19)		2 (3a,3b)	1 (3c)	1 (3d)			2	4	3	4	27.5% 2.75
Tổng số câu và ý			10 câu	9 câu		6 ý	3 ý	3 ý			3câu (9 ý)	16	12	12	
Tổng số điểm			2,5	2,25		1,5	0,75	0,75			2,25	4	3	3	
Tỉ lệ %			47,5%			30%			22,5%			40%	30%	30%	

1.2. Đặc tả đề kiểm tra định kì môn Tin học lớp 10

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 2

LỚP 10. THỜI GIAN: 45 PHÚT

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Mức độ đánh giá			
				Trắc nghiệm khách quan			Thực hành / Tự luận
				MC (4-1)	YN (4-4)	Short Answer	
1	CHỦ ĐỀ 5 GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VỚI SỰ TRỢ GIÚP CỦA MÁY TÍNH	Bài 24: Xâu kí tự	Nhận biết – Lệnh gán xâu kí tự – lệnh tính độ dài xâu Thông hiểu - Phân biệt lệnh nhập xâu, nhập số - lệnh for để xử lý xâu kí tự	2 MC (B) (NLa) 2 MC (H) (NLa)			
		Bài 25: Một số lệnh làm việc với xâu kí tự	Nhận biết – Nhận biết lệnh in (Biểu thức kiểm tra <xâu 1> nằm trong <xâu 2>) – Nhận biết lệnh tìm vị trí của một xâu – Nhận biết lệnh tách xâu Thông hiểu – Lệnh find() – Lệnh split()	3 MC (B) (NLa) 3 MC (H) (NLa)	1 YN (B, B, H, V) (Nla)		1 ES1

			– Lệnh join() – Hiểu công dụng của toán tử in Vận dụng – Thực hiện được một số lệnh thường dùng với xâu kí tự				
		Bài 26: Hàm trong Python	Nhận biết – Nhận biết có 2 loại hàm trong python. – Nhận biết cú pháp thiết lập hàm – Nhận biết cú pháp lệnh gọi hàm Thông hiểu – Hiểu được cấu trúc hàm và các câu lệnh Vận dụng - Thiết lập hàm.	3 MC (B) (NLa) 3 MC (H) (NLa)	1 YN (B, B, H, V) (Nla)		1 ES1
		Bài 27: Tham số của hàm	Nhận biết - Tham số, đối số - Biết cách thiết lập các tham số của hàm. - Biết cách sử dụng chương trình con. Thông hiểu - Hiểu được cách truyền giá trị thông qua đối số hàm. Vận dụng - Viết chương trình có sử dụng chương trình con	2 MC (B) (NLa) 2 MC (H) (NLa)	1 YN (B, B, H, V) (NLa, NLc, Nle)		1 ES1

<i>Tổng</i>		<i>10 lệnh B</i>	<i>6 lệnh B</i>		<i>9 lệnh V</i>
		<i>6 lệnh H</i>	<i>6 lệnh H</i> <i>3 lệnh V</i>		
<i>Tỉ lệ %</i>		<i>16 B = 40%, 12 H = 30%, 12 VD = 30%</i>			
<i>Tỉ lệ chung</i>		<i>B + H = 70%</i>		<i>VD = 30%</i>	

Duyệt của Hiệu Trưởng

Ngày 09 tháng 04 năm 2025

Ngày 09 tháng 04 năm 2025

Tổ Trưởng

Khối Trưởng

Trịnh Duy Trọng

Nguyễn Thị Thanh Lệ

Hà Thu Hoa

